

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày: 24 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Đồng và Bà Trần Thị Ngọc Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 10/5/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Khánh H, sinh ngày 08/8/1991 tại thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng là Nguyễn Văn H; con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1993; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 14 tháng 01 năm 2023, sau khi đi chơi về thì Nguyễn Khánh H thấy chồng là Nguyễn Văn H đang ngồi nhậu tại phòng ăn của gia đình tại tổ dân phố T, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình cùng với anh Nguyễn Xuân H, vợ của anh Hiền là chị Nguyễn Thị Thu Tr và một số người bạn của anh H. Nguyễn Khánh H cũng tham gia ăn uống với những người trên. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, H đi ra phía sân nhà để quét sân thì quan sát thấy xe mô tô biển kiểm soát 73K1 - 124.57 của chị Tr dựng ở sân, không tắt khóa điện (Loại khóa từ). H đi đến vị trí xe mô tô, ấn kiểm tra khóa xem đã khóa hay chưa thì cốp xe bung ra. H dùng tay mở cốp xe, thấy bên trong có 01 túi xách nữ màu đen nên đã nảy sinh ý định lục tìm tài sản trong túi xách để lấy trộm. H mở khóa túi xách, phát hiện có 01 ví da nữ màu xám, kiểm tra bên trong có 12.700.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. H đã lấy trộm số tiền đó để vào túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người. H để ví da lại trong túi xách, đóng cốp xe rồi đi ra phía sau bếp, lấy số tiền trộm cắp được cất giấu vào trong một thùng giấy cát - tông. Sau đó thì bị phát hiện và thu giữ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ và giao trả tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Thu Tr số tiền 12.700.000 đồng (Trong đó có 25 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng). Sau khi nhận lại tài sản, chị Tr không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và cam đoan không có khiếu nại gì về sau.

Tại Công văn số 37/NHNNo-QTBQB ngày 31/01/2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Quảng Trạch Bắc Quảng Bình xác nhận: Toàn bộ số tiền mà cơ quan điều tra thu giữ là do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSBD ngày 09 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố bị cáo Nguyễn Khánh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Khánh H theo toàn bộ nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Tuyên bị cáo Nguyễn Khánh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- + Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.
- + Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- + Về xử lý vật chứng: không xem xét.

+ Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.
+ Tuyên bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Khánh H nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhất trí với toàn bộ nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt, cải tạo, giáo dục tại địa phương.

- Bị hại chị Nguyễn Thị Thu Tr trình bày đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, xét việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng khách quan đến kết quả giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên; cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm và hiện trường nơi xảy ra vụ án, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên tòa, đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, có cơ sở xác định: ngày 14 tháng 01 năm 2023, tại nhà ở của bị cáo, thuộc thôn T, phường Q, thị xã B, lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thị Thu Tr trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 12.700.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Khánh H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 20/CT-VKSBD ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã

hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự; gây hoang mang, lo lắng cho người dân tại địa phương; do vậy, cần xét xử bị cáo với mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhân thân tốt. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có Đơn xin giảm nhẹ hình phạt và tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Về hình phạt:

Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương; xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe. Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt cho bị hại là đúng quy định, Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: bị hại chị Nguyễn Thị Thu Tr đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo Nguyễn Khánh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khánh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh H 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Khánh H cho Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng với gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Khánh H vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì việc giám sát bị cáo thực hiện theo các khoản 1, 2 Điều 100 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Khánh H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/5/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- UBND phường Quảng Phúc;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký*)

Phan Anh Đức

